

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
I	CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC HÀNH CHÍNH								
1	Hồ Thị Phước Thọ	8	4	1977	x	Giám đốc	Trung tâm GDNN - GDTX	Ủy ban nhân dân Quận 7	Đạt
2	Nguyễn Văn Tài	9	3	1972		Trưởng Ban	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	Ủy ban nhân dân Quận 11	Đạt
3	Nguyễn Thị Thùy Linh	17	12	1972		Phó Giám đốc	Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông	Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn	Đạt
4	Nguyễn Thị Kim Ngân	4	10	1984	x	Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính	Trung tâm Y tế huyện	Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn	Đạt
5	Trần Chí Nghĩa	3	8	1981		Phó Giám đốc	Trung tâm An sinh xã hội	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức	Đạt
6	Hồ Thị Thuận	7	2	1981	x	Phó Trưởng phòng Quản trị An sinh xã hội	Trung tâm An sinh xã hội	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức	Đạt
7	Nguyễn Minh Huy	2	6	1987		Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính	Trung tâm Phát triển hạ tầng kỹ thuật	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức	Đạt
8	Nguyễn Văn Thành	27	5	1985		Phó Trưởng Phòng Hạ tầng giao thông	Trung tâm Phát triển hạ tầng kỹ thuật	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức	Đạt
9	Nguyễn Chí Thanh	28	6	1982		Giám đốc	Trung tâm Văn hóa	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức	Đạt

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
10	Lê Quốc Đạt	7	12	1980		Phó Giám đốc	Trung tâm Văn hóa	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức	Đạt
11	Trình Mai Hùng	28	2	1981		Phó Giám đốc	Trung tâm Phát triển Công nghiệp hỗ trợ	Sở Công Thương	Đạt
12	Nguyễn Hữu Điệp	6	6	1988		Trưởng phòng Khuyến công	Trung tâm Phát triển Công nghiệp hỗ trợ	Sở Công Thương	Đạt
13	Nguyễn Cẩm Tú	12	6	1989	x	Giám đốc	Trung tâm Xúc tiến Du lịch	Sở Du lịch	Đạt
14	Nguyễn Ngọc Tuấn	2	2	1969		Giám đốc	Trung tâm Quản lý Đường thủy	Sở Giao thông vận tải	Đạt
15	Đoàn Văn Tấn	12	5	1978		Giám đốc	Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	Đạt
16	Nguyễn Minh Hiếu	20	4	1984		Phó Giám đốc	Trung tâm Ứng dụng Tiên bộ KH&CN	Sở Khoa học và Công nghệ	Không đạt
17	Võ Ngọc Hải	28	11	1977		Phó Giám đốc	Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN	Sở Khoa học và Công nghệ	Đạt
18	Nguyễn Đức Tuấn	6	4	1974		Giám đốc	Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN	Sở Khoa học và Công nghệ	Đạt
19	Tạ Đình Chiến	12	11	1970		Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Văn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
20	Lê Văn Khánh	25	6	1977		Phó Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Văn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
21	Nguyễn Ngọc Trang	22	8	1980		Phó Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Văn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
22	Đào Văn Đức	3	8	1985		Trưởng phòng Tổ chức Hành chính	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Văn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
23	Lại Đình Khôi	12	1	1979		Trưởng phòng Tư vấn - Giáo dục - Dạy nghề	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Văn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
24	Nguyễn Thanh Tuấn	20	10	1976		Phó Giám đốc	Trung tâm Bảo trợ - Dạy nghề và Tạo việc làm Thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
25	Hoàng Thị Mỹ Hạnh	14	3	1976	x	Phó Giám đốc	Trung tâm Bảo trợ - Dạy nghề và Tạo việc làm Thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
26	Nguyễn Thị Lê	6	1	1984	x	Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính	Trung tâm Bảo trợ - Dạy nghề và Tạo việc làm Thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
27	Phạm Văn Hiền	6	3	1980		Trưởng phòng Tổ chức - Kế toán	Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động TP.HCM	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
28	Lê Thị Thu Hà	4	9	1974	x	Giám đốc	Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thạnh Lộc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
29	Nguyễn Văn Ngoan	18	2	1974		Phó Giám đốc	Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
30	Trần Nhật Quang	28	7	1976		Giám đốc	Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
31	Nguyễn Văn Hoàng	24	8	1982		Trưởng khu quản lý học viên	Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
32	Nguyễn Văn Hồng	12	6	1977		Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
33	Trần Quang Trung	1	12	1997		Phó Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
34	Lê Đình Lịch	26	9	1981		Phó Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
35	Ngô Quang Mạnh	15	11	1979		Trưởng phòng Tổ chức Hành	Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
36	Đặng Hiểu Hồng	15	5	1983		Trưởng Khu B - Quản lý học viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
37	Nguyễn Thị Hồng Hà	13	4	1976	x	Chánh Văn phòng	Văn phòng Ban Chỉ đạo Chương trình giảm nghèo bền vững Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
38	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	16	5	1983	x	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng Ban Chỉ đạo Chương trình giảm nghèo bền vững Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
39	Dư Trọng Đường	20	12	1986		Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng Ban Chỉ đạo Chương trình giảm nghèo bền vững Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
40	Huỳnh Xuân Quyền	24	5	1979		Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng Ban Chỉ đạo Chương trình giảm nghèo bền vững Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
41	Nguyễn Văn Thạch	10	12	1978		Giám đốc □	Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hoà	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
42	Hồ Văn Méo	26	10	1966		Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
43	Nguyễn Thị Kim Hương	10	4	1978	x	Phó Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
44	Tạ Hữu Thiên	20	1	1983		Phó Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
45	Hoàng Thị Thu Trang	17	12	1981	x	Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
46	Nguyễn Đình Thiết	9	9	1983		Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
47	Cao Thái Châu	1	1	1978		Trưởng Phòng Văn hoá - Giáo dục	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
48	Lê Xuân Thanh	21	4	1979		Trưởng Phòng Lao động trị liệu - Dạy nghề	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
49	Luu Văn Thái	7	10	1986		Trưởng Khu B Quản lý học viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
50	Nguyễn Bảo Hưng	20	1	1981		Trưởng Khu C Quản lý học viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
51	Huỳnh Khắc Hiếu	18	3	1978		Giám đốc	Trung tâm Dưỡng lão Thị Nghè	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
52	Nguyễn Thanh Cù	25	2	1970	x	Phó Giám đốc	Trung tâm Dưỡng lão Thị Nghè	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
53	Hà Ngọc Minh Thi	7	12	1981	x	Giám đốc	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Gia Định	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
54	Nguyễn Văn Soát	1	5	1969		Phó Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
55	Nguyễn Thị Kim Tuyến	6	3	1982	x	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
56	Phan Xuân Nguyên	10	3	1980		Trưởng phòng Giáo dục-Lao động trị liệu	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
57	Mai Văn Thiét	20	3	1981		Trưởng khu A Quản lý học viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
58	Nguyễn Hữu Dương	12	3	1983		Trưởng khu C Quản lý học viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
59	Lê Minh Tân	9	9	1983		Giám đốc	Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ trẻ em Linh Xuân	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
60	Nguyễn Ngọc Bắc	31	7	1975		Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Bồ Lá	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
61	Nguyễn Thị Hồng Đào	4	3	1975	x	Phó Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Bồ Lá	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
62	Nguyễn Hữu Long	9	8	1984		Trưởng khu E Quản lý học viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Bó Lá	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
63	Nguyễn Thị Loan Anh	22	12	1979	x	Phó Giám đốc	Cơ sở CNMT Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
64	Trần Hải Đăng	18	1	1978		Phó Giám đốc	Cơ sở CNMT Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
65	Trần Trọng Ân	2	6	1976		Trưởng phòng Quản lý học viên	Cơ sở CNMT Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
66	Nguyễn Ngọc Sơn	23	3	1982		Trưởng khu D Quản lý học viên	Cơ sở CNMT Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
67	Võ Quốc Tuấn	22	7	1981		Trưởng khu C Quản lý học viên	Cơ sở CNMT Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
68	Nguyễn Hữu Tài	3	4	1977		Giám đốc	Làng Thiếu niên Thủ Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
69	Vũ Kiều Hưng	05	8	1976		Giám đốc	Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
70	Trần Văn Trinh	06	02	1984		Phó Giám đốc	Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
71	Bùi Xuân Nội	01	6	1979		Trưởng Khu Tâm thần nhẹ	Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
72	Nguyễn Thị Thanh	20	10	1981	x	Phó trưởng phòng	Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
73	Nguyễn Trung Nhân	19	7	1981		Giám đốc	Nhà Tang lễ Thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
74	Nguyễn Văn Nam	10	5	1975		Giám đốc	Trung tâm bảo trợ Xã hội Tân Hiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
75	Đinh Hữu Tuyền	12	8	1966		Giám đốc	Trung tâm Bảo trợ trẻ em Tam Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
76	Võ Thị Thanh Kim	16	11	1976	x	Phó Giám đốc	Trung tâm Bảo trợ trẻ em Tam Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
77	Nguyễn Lý Ngọc Thu	31	10	1980	x	Giám đốc	Trung tâm Bảo trợ trẻ tàn tật mồ côi Thị Nghè	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
78	Ngô Thị Vân Anh	2	2	1970	x	Phó Giám đốc	Trung tâm Bảo trợ trẻ tàn tật mồ côi Thị Nghè	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
79	Lư Nguyễn Minh Tuấn	16	9	1977		Giám đốc	Trung tâm điều dưỡng tâm thần Tân Định	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
80	Võ Minh Đức	23	12	1978		Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
81	Nguyễn Văn Lợi	24	4	1979		Phó Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
82	Hà Thị Nhâm	6	10	1982	x	Trưởng phòng Tiếp nhận Tư vấn giáo dục	Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
83	Trương Thị Kim Chung	22	5	1984	x	Phó Trưởng khu C Quản lý học viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
84	Nguyễn Thị Sen	7	7	1990	x	Trưởng phòng	Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
85	Trần Thị Thu Hằng	18	10	1979	x	Phó trưởng phòng	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Văn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
86	Nguyễn Thị Ngọc Thùy	3	2	1976	x	Trưởng Phòng Tiếp nhận - Tư vấn - Giáo dục	Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
87	Nguyễn Trung Hiếu	30	12	1974		Giám đốc	CSCNM Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
88	Đỗ Minh Cảnh	24	7	1984		Phó Trưởng phòng Tổ chức hành chính	Cơ sở Cai nghiện ma túy Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
89	Phạm Thị Liễu	27	4	1989	x	Phó Trưởng phòng Giáo dục hòa nhập	Cơ sở Cai nghiện ma túy Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
90	Phan Thế Vinh	15	11	1980		Phó trưởng khu C Quản lý học viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
91	Mai Thị Bích Ngọc	19	5	1986	x	Phó Trưởng phòng Văn hóa Dạy nghề	Cơ sở Cai nghiện ma túy Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
92	Hoàng Văn Chính Hanh	19	1	1981		Phó Trưởng khu C Quản lý học viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
93	Đặng Huỳnh Quốc Tuấn	31	12	1986		Phó Giám đốc	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Gia Định	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
94	Lê Thị Kiều Trang	6	8	1976	x	Phó Giám đốc	Trung tâm Điều dưỡng người bệnh tâm thần	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
95	Lê Hiền Lương	18	12	1977		Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính	Trung tâm Điều dưỡng người bệnh tâm thần	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
96	Nguyễn Phương Hoàng	28	7	1975	x	Trưởng phòng Kế toán - Hậu cần	Trung tâm Điều dưỡng người bệnh tâm thần	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
97	Hồ Văn Nghĩa	13	08	1977		Phó Trưởng ban	Ban Quản trang Thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
98	Huỳnh Thanh Tú	14	5	1983		Phó Trưởng ban	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Bình Chánh - Củ Chi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đạt
99	Phan Hoàng Ân	20	11	1980		Giám đốc	Trung tâm Giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đạt
100	Huỳnh Khánh Thủy Nguyên	16	4	1984	x	Phó Giám đốc	Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đạt

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
101	Nguyễn Huỳnh Đức	4	5	1986		Phó Trưởng phòng	Phòng Tổ chức sự kiện và Xúc tiến thương mại, Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đạt
102	Nguyễn Thị Thanh	27	5	1989	x	Phó Trưởng phòng	Phòng Nghiên cứu thị trườngTrung tâm Tư vấn và Hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đạt
103	Nguyễn Hồng Trang	20	8	1978	x	Trưởng phòng	Phòng Tổ chức Hành Chính, Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đạt
104	Phạm Thị Ánh Tuyết	20	7	1983	x	Phó Trưởng phòng h	Phòng Tổ chức Hành Chính, Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đạt
105	Lâm Vỹ Nguyên	27	1	1984		Trưởng phòng	Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế, Trung tâm Công nghệ sinh học	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đạt
106	Trần Quốc Tuyển	20	12	1977		Chuyên viên	Phòng Tổ chức Hành chính, Trung tâm Khuyến nông	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đạt
107	Vũ Văn Huy	9	9	1973		Giám đốc	Trung tâm Lưu trữ lịch sử Thành phố	Sở Nội vụ	Đạt
108	Nguyễn Thị Diệu Thúy	4	11	1978	x	Phó Giám đốc	Trung tâm Thông tin quy hoạch	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Đạt
109	Nguyễn Duy Hưng	8	10	1976		Giám đốc	Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Đạt
110	Trần Thanh Sơn	23	12	1975		Trưởng Phòng Hành chính - Tổng hợp	Trung tâm Công nghệ thông tin TNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đạt
111	Trần Minh Toàn	13	8	1983		Phó Trưởng phòng Hệ thống thông tin và Phát triển công nghệ	Trung tâm Công nghệ thông tin TNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đạt
112	Đào Thùy Phương Mai	25	2	1981	x	Trưởng Phòng Hành chính - Tổng hợp	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đạt

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
113	Phạm Thị Mai Ân	29	9	1982	x	Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đạt
114	Phạm Dương Việt Quốc Huy	25	12	1970		Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp	Nhà hát Nghệ thuật Phương Nam -Sở VH TT	Sở Văn hóa và Thể thao	Đạt
115	Lê Thị Tâm	15	5	1990	x	Phó Giám đốc	Trung tâm Văn hóa Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Đạt
116	Hà Quốc Cường	2	3	1982		Giám đốc	Nhà hát Kịch Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Đạt
117	Nguyễn Hoài Phương	23	9	1969		Phó Giám đốc	Nhà hát Kịch Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Đạt
118	Trần Thị Ngọc Huệ	13	8	1980	x	Phó Chủ nhiệm	Câu lạc bộ TDTT Thanh Đa	Sở Văn hóa và Thể thao	Đạt
119	Phạm Thanh Lộc	23	10	1973		Giám đốc	Nhà hát Ca múa nhạc dân tộc Bông Sen	Sở Văn hóa và Thể thao	Đạt
120	Nguyễn Lương Tuấn	11	6	1982		Phó Giám đốc	Nhà hát Ca múa nhạc dân tộc Bông Sen	Sở Văn hóa và Thể thao	Đạt
121	An Ngọc Thiên Hương	26	9	1977	x	Trưởng phòng Hành chính - tổng hợp	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Đạt
122	Trần Hoàng Tuấn	11	12	1976		Phó Trưởng phòng Hành chính - tổng hợp	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Đạt
123	Nguyễn Thị Thu Tâm	20	10	1990		Phó Trưởng phòng Hành chính - tổng hợp	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Đạt
124	Nguyễn Thị Hồng Thanh	23	3	1984	x	Phó Giám đốc	Bảo tàng Hồ Chí Minh chi nhánh TPHCM	Sở Văn hóa và Thể thao	Đạt
125	Trần Kim Hoa	24	1	1969	x	Phó Giám đốc	Trung tâm Ca nhạc nhẹ	Sở Văn hóa và Thể thao	Đạt

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
126	Huỳnh Thị Hải Âu	7	3	1982	x	Phó Giám đốc	Trung tâm Ca nhạc nhẹ	Sở Văn hóa và Thể thao	Đạt
127	Lê Huy Nguyễn Tuấn	16	3	1969		Phó Giám đốc	Trung tâm Cấp cứu 115	Sở Y tế	Đạt
128	Nguyễn Ngọc Cẩm Tú	16	8	1984	x	Trưởng phòng	Trung tâm Cấp cứu 115	Sở Y tế	Đạt
129	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	4	8	1980	x	Chuyên viên	Trung tâm Cấp cứu 115	Sở Y tế	Đạt
130	Trần Thị Ánh	23	6	1984	x	Chuyên viên	Trung tâm Cấp cứu 115	Sở Y tế	Đạt
131	Trần Văn Khanh	1	4	1970		Giám đốc	Bệnh viện Lê Văn Thịnh	Sở Y tế	Đạt
132	Nguyễn Xuân Anh Dũng	15	1	1973		Phó Trưởng Phòng	Phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố	Sở Y tế	Đạt
133	Phạm Thu Quê Hương	8	10	1982	x	Phó Trưởng Phòng	Phòng Đào tạo-Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố	Sở Y tế	Đạt
134	Võ Văn Dũng	20	10	1977		Trưởng phòng	Phòng Hành chính quản trị, Bệnh viện Nhân Ái	Sở Y tế	Đạt
135	Quách Anh Sen	19	10	1977		Phó Giám đốc	Vườn ươm Doanh nghiệp Công nghệ cao	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Đạt
136	Phạm Đình Đăng	24	5	1985		Phó Trưởng phòng	Trung tâm Nghiên cứu Triển khai Khu Công nghệ cao	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Đạt
137	Vương Thị Hồng Loan	1	10	1982	x	Giám đốc	Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp Nông nghiệp Công nghệ cao	Ban Quản lý khu Nông nghiệp Công nghệ cao	Đạt
138	Nguyễn Thị Huệ	1	10	1973	x	Phó Giám đốc	Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp Nông nghiệp Công nghệ cao	Ban Quản lý khu Nông nghiệp Công nghệ cao	Đạt

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
139	Nguyễn Thị Phương Linh	27	7	1982	x	Trưởng phòng, Tổ chức Hành chính	Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp Nông nghiệp Công nghệ cao	Ban Quản lý khu Nông nghiệp Công nghệ cao	Đạt
140	Trần Thị Hiền	10	10	1968	x	Phó Trưởng phòng Phòng tổ chức hành chính	Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp Nông nghiệp Công nghệ cao	Ban Quản lý khu Nông nghiệp Công nghệ cao	Đạt
141	Nguyễn Thị Loan	7	5	1984	x	Giám đốc	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao	Ban Quản lý khu Nông nghiệp Công nghệ cao	Đạt
142	Hoàng Đắc Hiệt	1	1	1983		Phó Giám đốc	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao	Ban Quản lý khu Nông nghiệp Công nghệ cao	Đạt
143	Lê Sĩ Ngọc	12	9	1985		Giám đốc	Trung tâm Khai thác Hạ tầng	Ban Quản lý khu Nông nghiệp Công nghệ cao	Đạt
144	Vũ Quang Huy	19	8	1985		Phó Giám đốc	Trung tâm Khai thác Hạ tầng	Ban Quản lý khu Nông nghiệp Công nghệ cao	Đạt
145	Trần Minh Mẫn	17	9	1973		Giám đốc	Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp Nông nghiệp Công nghệ cao	Ban Quản lý khu Nông nghiệp Công nghệ cao	Đạt
146	Lê Văn Út	10	8	1976		Giám đốc	Trung tâm Tin học	Văn phòng UBND Thành phố	Không đạt
147	Nguyễn Khoa Sỹ	29	4	1980		Phó Giám đốc	Trung tâm Tin học	Văn phòng UBND Thành phố	Đạt
148	Nguyễn Thị Phương Lành	23	9	1970	x	Chuyên viên	Trung tâm Tin học	Văn phòng UBND Thành phố	Đạt
149	Nguyễn Hiếu Dân	4	3	1976		Chuyên viên	Trung tâm Tin học	Văn phòng UBND Thành phố	Đạt
150	Lương Thị Hoa	1	11	1975	x	Giám đốc	Trung tâm Công báo	Văn phòng UBND Thành phố	Đạt
151	Trần Điệp Đông Phương	12	12	1980		Chuyên viên	Trung tâm Công báo	Văn phòng UBND Thành phố	Đạt

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
152	Hoàng Trung Nghĩa	10	5	1971		Trưởng ban		Ban Quản lý Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc	Không đạt
153	Lê Tấn An	06	4	11971		Phó Trưởng ban		Ban Quản lý Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc	Không đạt
154	Nguyễn Nam Tuấn	15	11	1972		Phó Giám đốc	Đài Tiếng nói nhân dân TPHCM	Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố	Đạt
155	Nguyễn Hồng Phong	6	7	1980		Phó Trưởng phòng	Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị	Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố	Đạt
156	Lê Văn Tuấn	1	1	1981		Phó Trưởng phòng	Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị	Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố	Đạt
157	Nguyễn Thị Lan Anh	1	10	1986	x	Chuyên viên	Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị	Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố	Đạt
158	Tô Thị Vân Anh	5	1	1987	x	Chuyên viên	Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị	Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố	Đạt
159	Nguyễn Phúc Hùng	11	9	1980		Phó Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Nhị Xuân	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
160	Nguyễn Đức Bình	4	2	1979		Phó Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy Nhị Xuân	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
161	Phan Sinh	1	10	1976		Giám đốc	Trung tâm Giáo dục thường xuyên TNXP	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
162	Vy Văn Trọng	21	3	1979		Giám đốc	Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
163	Đào Duy Vinh	1	8	1972		Phó Giám đốc	Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
164	Nguyễn Huy Thông	6	4	1983		Trưởng Phòng	Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
165	Trương Quang Nam	20	11	1977		Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy số 2	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
166	Nguyễn Dũng	4	8	1977		Phó Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy số 2	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
167	Bùi Thanh Tuấn	1	11	1981		Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy số 3	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
168	Hoàng Tuấn	5	2	1989		Trưởng Phòng	Phòng Phòng Tổ chức - Hành chính, Cơ sở cai nghiện ma túy số 3	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
169	Trần Văn Thành	15	5	1975		Trưởng phòng	Phòng Tổ chức - Lao động tiền lương	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
170	Trần Tiến Dũng	20	4	1978		Trưởng phòng	Phòng Đầu tư	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
171	Võ Văn Lượng	20	10	1982		Trưởng phòng	Phòng Xã hội	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
172	Lê Quang Hòa	14	1	1974		Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
173	Huỳnh Thị Thanh	20	9	1979	x	Chánh Văn phòng	Văn phòng Đảng ủy	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
174	Phạm Chí Bình	30	11	1976		Phó Trưởng	Phòng Xã hội	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
175	Đặng Thị Sáng	16	11	1980	x	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
176	Huỳnh Hữu Hải	12	6	1975		Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
177	Lê Văn Quang	26	1	1967		Phó Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch - Tổng hợp	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
178	Nguyễn Bá Châu	29	10	1966		Phó Trưởng phòng	Phòng Đầu tư	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
179	Nguyễn Hữu Phong	8	9	1986		Trưởng Ban	Ban Điều hành Cụm Công nghiệp - Khu dân cư Nhị Xuân	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
180	Ngô Quốc Việt	10	11	1978		Phó Trưởng Ban	Ban Điều hành Cụm Công nghiệp - Khu dân cư Nhị Xuân	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
181	Phạm Văn Tuyến	9	1	1972		Phó Chủ nhiệm	Ủy ban kiểm tra Đảng ủy	Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố	Đạt
182	La Thanh Hùng	21	6	1989		Chánh Văn phòng	Văn phòng	Trường Đại học Sài Gòn	Đạt
183	Nguyễn Thị Mến	3	1	1986	x	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng	Trường Đại học Sài Gòn	Đạt
184	Vũ Thị Thùy Trang	10	1	1977	x	Chuyên viên	Văn phòng	Trường Đại học Sài Gòn	Đạt
185	Tào Hữu Đạt	17	12	1990		Trưởng phòng	Phòng Công tác Sinh viên	Trường Đại học Sài Gòn	Đạt
186	Tạ Đức Phước	25	4	1986		Trưởng phòng	Phòng Hợp tác Doanh nghiệp và Hỗ trợ Sinh viên	Trường Đại học Sài Gòn	Đạt
187	Vũ Xuân Hà	16	9	1987		Phó Trưởng phòng	Phòng Giáo dục thường xuyên	Trường Đại học Sài Gòn	Đạt
188	Phạm Trọng Nguyễn	11	7	1986		Chuyên viên	Phòng Giáo dục thường xuyên	Trường Đại học Sài Gòn	Đạt
189	Phan Thị Liên	26	6	1982	x	Chuyên viên	Phòng Giáo dục thường xuyên	Trường Đại học Sài Gòn	Đạt
190	Trương Thị Ngọc Sương	22	7	1978	x	Phó Trưởng phòng	Phòng Thanh tra - Pháp chế	Trường Đại học Sài Gòn	Đạt

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
191	Lê Thị Yến Tâm	7	9	1973	x	Giám đốc	Ký túc xá	Trường Đại học Sài Gòn	Đạt
192	Hoàng Thị Lan Hương	30	4	1986	x	Chuyên viên	Phòng Tổ chức Cán bộ	Trường Đại học Sài Gòn	Đạt
193	Phan Anh Huy	27	4	1988		Chuyên viên	Phòng Tổ chức Cán bộ	Trường Đại học Sài Gòn	Đạt
194	Nguyễn Hữu Phước	20	9	1982		Chuyên viên	Phòng Tổ chức Cán bộ	Trường Đại học Sài Gòn	Đạt
195	Lê Thị Thanh Thùy Mai	11	2	1975	x	Chuyên viên	Khoa Điện tử viễn thông	Trường Đại học Sài Gòn	Đạt
196	Phan Quốc Cường	14	9	1976		Chuyên viên	Khoa Điện tử viễn thông	Trường Đại học Sài Gòn	Đạt
197	Huỳnh Quốc Việt	11	1	1964		Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng	Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố	Không đạt
198	Huỳnh Minh Vũ	2	4	1982		Phó Giám đốc	Trung tâm Hỗ trợ hội nhập quốc tế	Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố	Đạt
199	Đinh Hồng Minh	26	1	1969	x	Phó Hiệu trưởng	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM	Đạt
II	CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC VĂN THƯ								
1	Lê Phương Bình	25	9	1984	x	Văn thư viên	Phòng Tổ chức - Hành chính	Trường Cao đẳng Kinh tế TP.HCM	Đạt

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ